TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 77/2023/QĐST-HNGĐ	*Hạ Long, ngày 23 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ khoản 2 Điều 5; Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 và Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 70/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Phan Thị L; sinh năm 1980 và anh Lê Văn H; sinh năm 1975; Cùng địa chỉ: thôn Đồng Đạng, xã Sơn Dương, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị L và anh Lê Văn H có đăng ký kết hôn ngày 20/3/2000 tại Uỷ ban nhân dân xã Sơn Dương, huyện Hoành Bồ (nay là thành phố Hạ Long), tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở tự do tìm hiểu và tự nguyện. Qúa trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách vợ chồng không hòa hợp, dẫn tới vợ chồng sống ly thân từ năm 2016 không quan tâm đến nhau, tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó hai bên đã thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Phan Thị L và anh Lê Văn H có hai người con chung tên là Lê Thị Mỹ L, sinh ngày 03/3/2002 và Lê Tuấn A, sinh ngày 30/5/2010. Đương sự thống nhất yêu cầu tòa án công nhận thỏa thuận giao con chung Lê Tuấn A cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, đến khi con chung đủ 18 tuổi, chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H. Đối với con chung Lê Thị Mỹ L đã đủ 18 tuổi nên chị Lâm và anh Hùng không yêu cầu giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị Phan Thị L và anh Lê Văn H cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Phan Thị L và anh Lê Văn H cùng thống nhất chị Lâm sẽ là người chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15/5/2023 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị L và anh Lê Văn H.

- Về con chung: Công nhận thỏa thuận về con chung, giao con chung Lê Tuấn A, sinh ngày 30/5/2010 cho anh Lê Văn H trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 5 năm 2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị Phan Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên khác trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị Phan Thị L và anh Lê Văn H cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phan Thị L tự nguyện chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí chị L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001657 ngày 08/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS TP Hạ Long;
- UBND xã Sơn Dương,
thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;
- THA DS TP Hạ Long;
- Lưu Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Giang Thanh